

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thùy Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Giáp
Bà Đào Thi Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hải - Kiểm sát viên.**

PHAM DUY PH, sinh ngày 16/10/1991 tại tỉnh Quảng Ninh.

Trú tại: Thôn Gi B 2, xã T Ngh, huyện D L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 9/12

Dân tộc : Kinh Giới tính : Nam

Tôn giáo : Không Quốc tịch : Việt Nam

Con ông Phạm Dương Ph1 và bà Trần Thị Di.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con út.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị giam giữ ngày 29/12/2020. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Phạm Dương Ph1, sinh năm 1950

2/ Bà Trần Thị D, sinh năm 1954

Cùng trú tại: Thôn Gia Bắc 2, xã Tân Nghĩa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm
Đông.

*** Người làm chứng: Anh Dương Ngọc T, sinh năm 1996**

(Bà D có mặt, ông Ph1 và anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Duy Ph là đối tượng sử dụng ma túy, loại Heroin và Methamphetamine. Khoảng 06 giờ ngày 29/12/2020, Ph điều khiển xe mô tô biển số 49G1-520.65 đến nhà của đối tượng tên Quý (chưa rõ lai lịch) ở ấp Nh H, xã T H, huyện Tr B mua 04 tép Heroin và 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường đất sau Công ty hạt điều Đ A, thuộc ấp A H, xã T H, huyện Tr B để sử dụng. Ph lấy kim tiêm mua ở tiệm thuốc tây làm dụng cụ sử dụng hết 01 tép Heroin thì bị lực lượng Công an xã T H đi tuần tra phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 03 đoạn ống nhựa hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 kim tiêm đã qua sử dụng, 01 xe mô tô biển số 49G1-520.65 và 01 điện thoại di động Nokia số sim 0937.043.002.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr B đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 2990/KLGD-PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1513gam loại Heroine; Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0660 gam loại Methamphetamine.

Ngày 05/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr B đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Duy Ph để điều tra. Quá trình điều tra Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số: 2990/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 kim tiêm đã qua sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy; Đối với xe mô tô biển số 49G1-520.65 là xe của ông Phạm Dương Ph1 và bà Trần Thị D (bố mẹ ruột Ph) nhờ đứng tên dùm, khi Ph mượn xe đi mua ma túy để sử dụng thì ông Ph1 không biết và 01 điện thoại Nokia có số sim 0937.043.002 là điện thoại của Ph, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tr B đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS-TB ngày 23/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr B truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tr B để xét xử đối với bị cáo Phạm Duy Ph về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Tr B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Phạm Duy Ph từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định số 2990/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 kim tiêm (đã qua sử dụng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phạm Duy Ph là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2013. Ngày 29/12/2020, tại đoạn đường đất sau Công ty hạt điều Đ A thuộc ấp A H, xã T H, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai, lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang trên yên xe có 03 đoạn ống nhựa và 01 gói nylon hàn kín, bên trong đều chứa chất bột, màu trắng. Bị cáo khai nhận đó là ma túy mua của đối tượng tên Quý không rõ lai lịch tại khu vực ấp Nh H, xã T H, huyện Tr B để sử dụng. Kết luận giám định thể hiện: 03 đoạn ống nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1513 gam, loại Heroine; 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0660 gam, loại Methamphetamine. Do đó, bị cáo Phạm Duy Ph đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Pháp luật quy định nghiêm cấm hành vi tàng trữ ma túy dưới mọi hình thức nhưng vì mục đích có chất ma túy để sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định số 2990/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 kim tiêm (đã qua sử dụng) là vật chứng cấm tàng trữ và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định; Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 49G1-520.65 là xe của ông Phạm Dương Ph1 và bà Trần Thị D nhờ bị cáo đứng tên dùm, bị cáo sử dụng làm Ph tiện đi mua ma túy sử dụng thì ông Ph1, bà D không biết và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, có số sim 0937.043.002, không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu (BL 81, 82). Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy Ph phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Duy Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2020.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong 01 phong bì đóng dấu niêm phong số 2990/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 kim tiêm (đã qua sử dụng).

(Tất cả vật chứng trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bà D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Ph1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Các đương sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an h.Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ CA h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thùy Dung

